

Bản án số: 34/2023/DS-ST

Ngày: 11/7/2023

Về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hòa**, Ông **Đàm Quang Thành**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 115/2022/TLST-DS ngày 27/12/2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-DS ngày 31/5/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2023/QĐDS-ST ngày 20/6/2023, giữa:

* **Nguyên đơn:** Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S. Trụ sở: Lầu 8,9,10 Tòa nhà G, số 24C P, phường 6, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đào V.L, theo Giấy ủy quyền ngày 29/7/2022. Địa chỉ liên hệ: Tầng 3, Tòa nhà V, số 519 phố K, phường N, quận A, thành phố Hà Nội.

(Ông L có mặt tại phiên tòa);

* **Bị đơn:** Ông **Trần V.H**, sinh năm 1972, CCCD số 001072014726 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 14/11/2017. Hộ khẩu thường trú tại: Số 39 phố V, phường B, quận K, thành phố Hà Nội. Ngày 11/5/2023, Công an phường Hàng Bò cung cấp thông tin cư trú: ông H vẫn đăng ký thường trú tại số 39 phố V nhưng đã bán nhà chuyển đến số 112 M, phường M, quận T, thành phố Hà Nội sinh sống.

Ngày 13/5/2023, Công an phường Bạch Mai cung cấp thông tin cư trú: tại địa chỉ số 112 M, phường M, quận T, thành phố Hà Nội không có ông H đăng ký thường trú, tạm trú.

(Ông H vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2022 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày như sau:***

Ngày 27/12/2019, ông Trần V.H và Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S ký kết Hợp đồng tín dụng số 2W015953382 với nội dung ông H vay số tiền 54.800.000 đồng.

Mục đích ông H mua xe máy nhãn hiệu HONDA SH125, số khung 006897, số máy 0006953. Ông H phải trả hàng tháng cho S vào ngày 25 với số tiền 5.555.708 đồng liên tục trong 12 kỳ trả góp bắt đầu từ ngày 25/01/2020 đến 25/12/2020.

Tính đến ngày 19/7/2022, ông H đã chậm thanh toán cho S số tiền 64.832.453 đồng bắt đầu từ kỳ 1.

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Trần V.H hoàn trả cho S toàn bộ số tiền gốc chưa thanh toán là 54.800.000 đồng (bằng chữ: Năm mươi bốn triệu, tám trăm nghìn đồng);

- Buộc ông Trần V.H thanh toán tiền lãi chưa thanh toán theo Hợp đồng là 6.178.813 đồng (bằng chữ: Sáu triệu, một trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm mười ba đồng);

- Buộc ông Trần V.H thanh toán tiền lãi quá hạn chưa thanh toán là 3.853.640 đồng (bằng chữ: Ba triệu, tám trăm năm mươi ba nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng).

Tổng số tiền ông H phải thanh toán một lần cho S là 64.832.453 đồng ngay khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

****Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn không đến Tòa, không giao nộp tài liệu chứng cứ, không có lý do.***

****Tại phiên tòa:***

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc ông Trần V.H phải thanh toán một lần cho S là 64.832.453 đồng ngay khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Về thời gian tính lãi, phạt chậm trả lãi, ông L trình bày: nguyên đơn tự nguyện chỉ yêu cầu khách hàng phải trả lãi trong thời hạn tính từ ngày 25/01/2020 đến ngày 25/6/2020.

Đối với việc bị đơn lần trốn, giấu địa chỉ, không liên lạc với người cho vay tiền có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự nhưng nguyên đơn không yêu cầu HĐXX đưa vụ án đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra. Nguyên đơn sẽ tự quyết định thời điểm đưa vụ án đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án dân sự để xác định thiệt hại của nguyên đơn do bị đơn gây ra.

Đối với việc nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng thế chấp số 2W015953382 ngày 27/12/2019, ông L trình bày: Nguyên đơn không có yêu cầu khởi kiện đối với hợp đồng thế chấp, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn.

Cho đến nay, nguyên đơn không có thông tin liên lạc đối với khách hàng Hiếu, điện thoại cũng không liên lạc được.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm*** phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành hòa giải, thu thập

chứng cứ và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Về thời hạn đưa vụ án ra xét xử còn chậm. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành đúng các thủ tục theo quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án đến khi phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã chấp hành pháp luật theo các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau phần tranh luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật trong vụ án:

[1.1]. Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân và một cá nhân, mục đích vay vốn của bị đơn nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của cá nhân, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là tranh chấp về dân sự.

[1.2]. Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội nhưng Công an phường Hàng Bồ xác định bị đơn đã bán nhà, không còn sinh sống tại Hàng Bồ. Địa chỉ bị đơn khai báo nơi ở khi ký kết hợp đồng tín dụng tại phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang nhưng Công an phường Dĩnh Kế xác định bị đơn không đăng ký tạm trú, không sinh sống tại phường Dĩnh Kế. Công an phường Bạch Mai cung cấp thông tin tại phường Bạch Mai (theo địa chỉ công an phường Hàng Bồ cung cấp) cũng không có ai là Trần V.H đăng ký tạm trú, tạm vắng.

HĐXX xác định nơi đăng ký HKTT của bị đơn là địa chỉ duy nhất của bị đơn. Căn cứ vào Điều 35; khoản 1 Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý và giải quyết vụ án về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” là đúng thẩm quyền.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

[2.1]. Ngày 15/6/2023, HĐXX đã hoãn phiên tòa do vắng mặt bị đơn không có lý do.

[2.2]. Với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày tại phiên tòa về việc nguyên đơn sẽ tự quyết định thời điểm đưa vụ án đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án dân sự để xác định thiệt hại của nguyên đơn do bị đơn gây ra. HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2.3]. Nguyên đơn không có yêu cầu khởi kiện đối với hợp đồng thế chấp số 2W015953382 ngày 27/12/2019 được ký kết với ông Trần V.H, tài sản thế chấp là nhãn hiệu Honda SH 125, số khung 006897, số máy 0006953, nên HĐXX không xét.

[2.3]. Nguyên đơn tự nguyện chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền nợ lãi từ ngày 25/01/2020 đến ngày 25/6/2020. Đây là sự tự nguyện của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1]. Xét Hợp đồng tín dụng số 2W015953382 ngày 27/12/2019 có hình thức bằng văn bản, nội dung văn bản thể hiện bên cho vay là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S, bên vay là Trần V.H có địa chỉ thường trú tại số 18G phố L, phường P, quận K, thành phố Hà Nội, chiếc xe máy được tài trợ là nhãn hiệu Honda SH 125, số khung 006897, số máy 0006953, giá bán chiếc xe là 98.000.000 đồng, khoản tiền mặt trả trước là 43.200.000 đồng, số tiền vay là 54.800.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, khoản thanh toán hàng tháng 5.555.708 đồng, ngày thanh toán đầu tiên 25/01/2020, ngày thanh toán hàng tháng là ngày 25.

Xét tài liệu do nguyên đơn giao nộp là Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 062504 với thông tin trùng khớp về nhãn hiệu Honda SH 125, số khung 006897, số máy 0006953 do Công an thành phố Hà Nội cấp cho Trần V.H vào ngày 06/01/2020.

Xét tài liệu do nguyên đơn giao nộp là các tài liệu chứng minh việc ký kết hợp đồng tín dụng do người có thẩm quyền của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S và tài liệu việc nguyên đơn đã tiến hành giải ngân số tiền 54.800.000 đồng cho cửa hàng bán xe Honda Phú Liên 2.

HĐXX thấy rằng giao dịch tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn là tự nguyện, không vi phạm các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định của Bộ Luật dân sự;

[3.2]. Xét việc thực hiện “Hợp đồng tín dụng số 2W015953382 ngày 27/12/2019”: Theo thỏa thuận tại điều 11 về “Hoàn trả khoản nợ”, ông H đã không thực hiện đúng thỏa thuận do vậy ông H đã vi phạm nghĩa vụ của người vay theo quy định tại Điều 474 Bộ Luật dân sự 2005 nay là Điều 466 Bộ Luật Dân sự 2015.

[3.4]. Xét các tài liệu của nguyên đơn giao nộp chứng minh việc áp dụng lãi suất đối với khoản vay của khách hàng Hiếu, HĐXX thấy rằng có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.5]. Với phân tích như trên, HĐXX thấy rằng có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S.

[4]. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 114; Điều 124; khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 40 khoản 3, Điều 117, Điều 119, Điều 429, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Luật ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010;
- Điều 2, 6, 7, 9, 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;
- Điều 8 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm trong hợp đồng vay tài sản; lãi suất trung bình trên thị trường; quyết định lãi, lãi suất trong bản án, quyết định của Tòa án;
- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S đối với bị đơn – ông Trần V.H. Buộc ông Trần V.H hoàn trả cho S toàn bộ số tiền **64.832.453 đồng (Sáu mươi bốn triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn, bốn trăm năm mươi ba đồng)** ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, trong đó:

- Số tiền nợ gốc: 54.800.000 đồng;
- Số tiền nợ lãi trong hạn: 6.178.813 đồng;
- Số tiền nợ lãi quá hạn: 3.853.640 đồng.

2. Án phí:

2.1. Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S được nhận lại 1.121.000 đồng (Một triệu, một trăm hai mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp. Biên lai tạm ứng án phí số AA/2020/0052052 ngày 20/12/2022.

2.2. Buộc ông Trần V.H phải chịu 3.241.623 đồng (Ba triệu, hai trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm hai mươi ba đồng) án phí dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện theo ủy quyền của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S, vắng mặt bị đơn.

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Trần V.H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND p Hàng Bò để niêm yết;
- UBND p. Bạch Mai để niêm yết;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND p. Dĩnh Kế đề nghị yết;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi Cục Thi hành án DS
quận Hoàn Kiếm;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng;

NGUYỄN THU HÀ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

